

Số: 286/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả dự án “Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu;

Thực hiện Công văn số 1095/BTNMT-BĐKH ngày 04/03/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu;

Căn cứ Quyết định số 2758/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt dự án “Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long”,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 260/TTr-STNMT ngày 16/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả dự án “Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long”, với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Mục tiêu

Mục tiêu tổng quát: Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Mục tiêu cụ thể:

- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến hệ thống tự nhiên; hệ thống kinh tế và hệ thống xã hội. Phân tích kịch bản biến đổi khí hậu;

- Đánh giá tính dễ bị tổn thương, rủi ro do biến đổi khí hậu; tổn thất, thiệt hại do biến đổi khí hậu;

- Đề xuất các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu.

3. Nội dung của dự án:

- Nghiên cứu đặc điểm khu vực và các đối tượng đánh giá. Kế thừa kịch bản biến đổi khí hậu và phân tích các tài liệu sử dụng trong đánh giá.

- Điều tra xã hội học đối với cán bộ quản lý và cộng đồng dân cư tại địa phương về các biểu hiện thực tế của biến đổi khí hậu, tác động, nhận thức và khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

- Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tính dễ bị tổn thương, rủi ro do biến đổi khí hậu, đánh giá tổn thất, thiệt hại do biến đổi khí hậu và đề xuất các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu ở tỉnh Vĩnh Long.

- Xây dựng báo cáo đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

- Xây dựng báo cáo tổng kết dự án.

- Tổ chức hội thảo góp ý kết quả dự án.

4. Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2024.

(Kèm theo Báo cáo tổng kết dự án “Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long” và Báo cáo “Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long”).

Điều 2. Trách nhiệm triển khai thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức công bố báo cáo đánh giá tác động của biến đổi khí hậu trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường. Định kỳ hàng năm tổng hợp, gửi báo cáo về Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

2. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ kết quả dự án triển khai thực hiện các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Phòng: KT-NV;
- Lưu: VT, 90.KT-NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH